

→ Mùng 07/05. Báo TCT 16/8

PTDN

BỘ XÂY DỰNG  
TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1437/TCT-CLĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2016

V/v: Công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ.

**BÁO CÁO**

**THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015  
CỦA TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ**

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
CÔNG VĂN ĐỀ:  
Số: 3235/T  
Ngày: 15.8.2016  
CHUYÊN

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện quy định về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty Sông Đà báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 của TCT Sông Đà như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2015.**

**I. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:**

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2015	%HTKH
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10 <sup>9</sup> đ	18.700	24.320	130
1	Tổng thầu XD và EPC	10 <sup>9</sup> đ	11.000	14.910	136
2	Sản xuất điện	10 <sup>9</sup> đ	2.650	2.680	101
3	Sản xuất thép	10 <sup>9</sup> đ	3.300	3.345	101
4	Kinh doanh nhà	10 <sup>9</sup> đ	850	1.920	226
5	Giá trị kinh doanh khác	10 <sup>9</sup> đ	900	1.465	163
II	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH				
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	16.800	17.502	104
2	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	900	1.104	123
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	300	571	190
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 <sup>9</sup> đ	4.200	4.680	111

**II. Đánh giá về thực hiện năm 2015:**

Mặc dù tình hình SXKD năm 2015 của TCT còn gặp nhiều khó khăn: các công trình trọng điểm đã bước vào giai đoạn kết thúc; các Chủ đầu tư không đủ vốn thanh toán kịp thời; việc tiêu thụ sản phẩm: thép, phôi thép gặp nhiều khó

khăn do cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà sản xuất,... nhưng Tổng công ty Sông Đà đã tìm mọi biện pháp để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra: Tổng giá trị SXKD đạt 130%KHN, Doanh thu đạt 104%KHN; Lợi nhuận trước thuế đạt 190%KHN, Nộp nhà nước đạt 123%KHN, Đầu tư đạt 111%KHN Cụ thể:

### **1. Về sản xuất kinh doanh:**

**a. Tổng thầu xây dựng và EPC:** Thực hiện 14.910 tỷ đồng, đạt 136%KHN.

TCT đã tập trung chỉ đạo đảm bảo mục tiêu tại các công trình trọng điểm, trong đó đã hoàn thành: Phát điện 2TM TĐ Đồng Nai 5, TM1 TĐ Huội Quảng và Lai Châu (sớm hơn một năm so với tiến độ được phê duyệt); nâng cấp đường QL1A đoạn tránh TP Hà Tĩnh; Bàn giao bãi thải xỉ nhiệt điện Mông Dương 2; Thông hầm gói thầu số 4 đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi; Đóng công tích nước TĐ Xêkaman 1 (tháng 5/2015). Các công trình khác như TĐ Nậm Nghiệp, Đèo Cả, Cổ Mã thực hiện đảm bảo theo tiến độ đề ra.

**b. Sản xuất điện:** Thực hiện 2.680 tỷ đồng, đạt 101%KHN.

Sản lượng điện thực hiện là 2.725 triệu kWh, đạt 101%KHN. Trong năm 2015, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, một số nhà máy thủy điện không đủ nước để chạy máy nên sản lượng không đạt kế hoạch như: Nậm Chiến, Sê San 3A, Cần Đơn, Sông Cháy 5,...; Một số nhà máy đạt và vượt kế hoạch như: Sử Pán 2, Nà Loi, Nậm Mu, Iagrai 3.

**c. Sản xuất và tiêu thụ thép, phôi thép:** Thực hiện 3.345 tỷ đồng, đạt 101%KHN, mặc dù giá bán thép những tháng cuối năm liên tục giảm so với đầu năm, trong đó lại phải chịu cạnh tranh gay gắt giữa các thương hiệu trên thị trường, nhưng TCT đã tập trung sản xuất, tiêu thụ sản phẩm để đạt kế hoạch đề ra.

**d. Kinh doanh nhà:** Thực hiện 1.920 tỷ đồng, đạt 226%KHN.

### **2. Về công tác đầu tư:**

TCT tiếp tục thực hiện rà soát lại các dự án, đồng thời tập trung chỉ đạo các CĐT giải quyết các vướng tại các dự án để đưa vào khai thác sử dụng đúng tiến độ. Thực hiện giá trị đầu tư năm 2015 là 4.680 tỷ đồng, đạt 121%KHN. Cụ thể:

- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ triển khai thực hiện đầu tư TĐ Xêkaman 1 để đảm bảo mục tiêu phát điện đúng tiến độ. Đồng thời tích cực làm việc với Chính phủ 02 nước Việt Nam và Lào để tiếp tục đầu tư dự án Xêkaman 4.
- Hoàn thành việc đầu tư, đưa vào sử dụng Dự án nâng cấp đường tránh TP Hà Tĩnh.
- Chỉ đạo các CĐT quyết liệt giải quyết các vướng mắc để đưa TĐ Hà Tây, Đăklo vào phát điện.

### **3. Về công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:**

- Tổng công ty đã thực hiện rà soát, điều chỉnh lại đề án Tái cấu trúc báo cáo

Bộ Xây dựng phê duyệt; Đồng thời tập trung thực hiện Đề án tái cấu trúc TCT đã được phê duyệt theo đúng kế hoạch đề ra.

- Cổ phần hóa Công ty Mẹ TCT: Đã báo cáo Bộ Xây dựng: Giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm 31/12/2014; Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược.
- Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV phát triển nhà Khánh Hòa: Bộ Xây dựng đã có quyết định số 267/QĐ-BXD ngày 06/3/2015 về công bố giá trị doanh nghiệp và đang xem xét phương án cổ phần hóa.
- Về thực hiện hệ thống quản lý môi trường, an sinh xã hội và bình đẳng giới: Hoàn thành và đưa vào áp dụng hệ thống An toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007; Thực hiện khóa đào tạo về bình đẳng giới trong doanh nghiệp.

## B. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

Tổng công ty Sông Đà đang tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2016 đã đề ra. Cụ thể như sau:

### I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2016
<b>A</b>	<b>KẾ HOẠCH SXKD</b>		
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10 <sup>9</sup> đ	14.500
1	Tổng thầu XD và EPC	10 <sup>9</sup> đ	9.300
2	Sản xuất điện	10 <sup>9</sup> đ	3.300
3	Kinh doanh nhà	10 <sup>9</sup> đ	1.000
4	Giá trị kinh doanh khác	10 <sup>9</sup> đ	900
II	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH		
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	12.600
2	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	580
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	215
<b>B</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	10 <sup>9</sup> đ	3.500

### II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Hoàn thành mục tiêu, tiến độ, chất lượng và an toàn xây lắp các công trình, trong đó phát điện các tổ máy còn lại của thủy điện: Lai Châu, Huội Quang, Xêkaman 1.
- Thực hiện Đề án tái cấu trúc TCT đã được phê duyệt theo đúng kế hoạch đề

ra. Hoàn thành các điều kiện để giải ngân khoản vay ADB dự án 2 - Chương trình cải cách DNNN và hỗ trợ quản trị công ty.

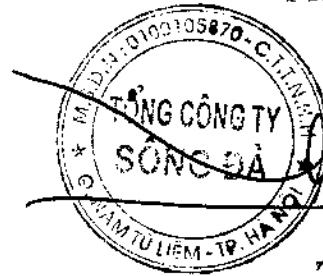
- Hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty mẹ TCT và Công ty TNHH MTV nhà Khánh hòa theo kế hoạch được phê duyệt.
- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, để khởi công xây dựng công trình thủy điện Pake, Hương Sơn 2, hầm đường bộ qua Đèo Ngang phần mở rộng.
- Tập trung thu vốn tại các công trình trọng điểm của Tổng công ty để giảm thiểu giá trị dở dang; Chủ động cân đối đủ vốn cho SXKD và đầu tư.
- Tập trung thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, phấn đấu trúng thầu với giá trị khoảng 10.000 tỷ đồng.

Tổng công ty Sông Đà trân trọng báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP, CLĐT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Văn Tuấn**

**BÁO CÁO THỰC HIỆN SXKD NĂM 2015  
CỦA TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ  
Các chỉ tiêu chủ yếu**

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2015			THỰC HIỆN NĂM 2015				KẾ HOẠCH NĂM 2016
			Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		%HTKH năm	
				Công ty Mẹ	Các Công ty con, Công ty liên kết		Công ty Mẹ	Các Công ty con, Công ty liên kết		
A	B	C	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=4/1	8
<b>I</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ SXKD</b>	10 <sup>9</sup> đ	<b>18.700</b>	<b>4.400</b>	<b>14.300</b>	<b>24.320</b>	<b>5.526</b>	<b>18.793</b>	<b>130</b>	<b>14.500</b>
1	Tổng thầu xây dựng và EPC	10 <sup>9</sup> đ	11.000	3.832	7.168	14.910	4.688	10.222	136	9.300
2	Sản xuất điện	10 <sup>9</sup> đ	2.650		2.650	2.680		2.680	101	3.300
3	Sản xuất thép	10 <sup>9</sup> đ	3.300		3.300	3.345		3.345	101	
4	Kinh doanh nhà	10 <sup>9</sup> đ	850	13	837	1.920	23	1.897	226	1.000
5	Giá trị kinh doanh khác	10 <sup>9</sup> đ	900	555	345	1.465	816	649	163	900
<b>II</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>									
1	Tổng doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	16.800	5.330	11.470	17.502	7.740	9.762	104	12.600
2	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	900	30	870	1.104	52	1.053	123	580
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	300	110	190	571	112	459	190	215
4	Tỷ suất lợi nhuận									
	Lợi nhuận/Doanh thu	%	1,8	2,1		3,3	1,4	4,7	183	1,7
	Lợi nhuận/ Vốn CSH	%	3,8	4,2		7,3	4,2	8,8	189	2,4
	Lợi nhuận/ Tổng tài sản	%	0,8	0,9		1,8	0,9	2,4	228	0,7
5	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	7.800	2.607	5.193	7.862	2.645	5.217	101	8.840
6	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	38.000	12.000	26.000	31.665	12.836	18.829	83	30.000
<b>III</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	10 <sup>9</sup> đ	<b>4.200</b>		<b>4.200</b>	<b>4.680</b>		<b>4.680</b>	<b>111</b>	<b>3.500</b>
<b>IV</b>	<b>KHỐI LƯỢNG CHỦ YẾU</b>									
1	Sản lượng điện	10 <sup>6</sup> Kwh	2.710		2.710	2.725		2.725	101	3.640
2	Thép xây dựng	10 <sup>3</sup> tấn	250		250	287		287	115	
3	Phôi thép	10 <sup>3</sup> tấn	260		260	235		235	90	

**Ghi chú:**

- Năm 2015 không bao gồm các chỉ tiêu của CTCP xi măng Hạ Long
- Năm 2016 không bao gồm các chỉ tiêu của CTCP thép Việt Ý